

Btáp 1. Trong các ánh xạ sau đây, đâu là ánh xạ tuyến tính.

1. $f: \mathbb{R}^3 \rightarrow \mathbb{R}^3$, $f(x, y, z) = (2x - 3y, x + 2y, 5x - y + z + 1)$

2. $g: \mathbb{R}^2 \rightarrow \mathbb{R}^3$, $g(x, y) = (2x - 3y, x + 2y, 5x - y)$

3. $h: \mathbb{R}^2 \rightarrow \mathbb{R}^3$; $h(1, 1) = (1, 2, 0)$

$h(-5, -5) = (1, 0, 2)$

Bài giải

1) Xét $(0, 0, 0)$ có $f(0, 0, 0) = (0, 0, 1) \neq \emptyset$

+ Xét tính bất biến vs cộng và nhân vs 1 vô hướng

Giả sử $x = (x_1, x_2, x_3)$

$y = (y_1, y_2, y_3)$

$\Rightarrow f(x+y) = (2(x_1+y_1) - 3(x_2+y_2); (x_1+y_1) + 2(x_2+y_2); 5(x_1+y_1) - (x_2+y_2) + (x_3+y_3) + 1)$

$\in (2x_1 - 3x_2)$

Trong khi đó $g(x) + g(y) = (2(x_1+y_1) - 3(x_2+y_2); (x_1+y_1) + 2(x_2+y_2); 5(x_1+y_1) - (x_2+y_2) + (x_3+y_3) + 2)$

Vậy $g(x+y) \neq g(x) + g(y) \Rightarrow g$ không là 1 ánh xạ.

$$2) \quad g(0,0) = (0,0,0) \neq \emptyset$$

$$+ \text{ Xét } x = (x_1, x_2) \quad y = (y_1, y_2)$$

Ta có

$$\begin{aligned} g(\alpha x + \beta y) &= g(\alpha x_1 + \beta y_1, \alpha x_2 + \beta y_2) \\ &= (2\alpha x_1 + 2\beta y_1 - 3\alpha x_2 - 3\beta y_2; \alpha x_1 + \beta y_1 + 2\alpha x_2 + \beta y_2; 5\alpha x_1 + 5\beta y_1 \\ &\quad - \alpha x_2 - \beta y_2) \end{aligned}$$

$$= (2\alpha x_1 - 3\alpha x_2, \alpha x_1 + 2\alpha x_2, 5\alpha x_1 - \alpha x_2) + (\dots)$$

$$= \alpha \cdot g(x) + \beta \cdot g(y)$$

Vậy g là 1 axtt.

3) Từ g thiết

$$\Rightarrow h(x, y) = \dots$$